TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 104/2024/HNGĐST
Ngày: 12-4-2024
V/v: Tranh chấp xin ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Ngọc Cư

2. Ông Nguyễn Như Bình

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Hà Ngọc Tiến – Thư ký TAND quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa***: Bà Đàm Thị Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2024/HNGĐST ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc Tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Hồng H – sinh năm 1990; HKTT: Tổ Q, cụm A, phường P, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Trú tại: Khu T, xã L, Huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H1 – sinh năm: 1993; HKTT và nơi cư trú trước khi chấp hành án: Tổ T quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Hiện đang chấp

hành án tại Trại giam Yên Hạ (địa chỉ: Xã Huy Hạ, Huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La).

(các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn trình bày ý kiến như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Bùi Thị Hồng H và anh Nguyễn Quang H1 kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tìm hiểu trước 4-5 năm và đăng kí kết hôn vào ngày 03/11/2014 tại UBND phường Phú Thượng, thành phố Hà Nội. Sau khi đăng kí kết hôn, anh, chị chung sống tại địa chỉ: Tổ 45, cụm 7, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Sau đó khoảng 02 năm anh, chị nảy sinh mâu thuẫn và sống ly thân đến nay. Anh H1 vẫn ở nhà bố mẹ đẻ còn chị H cH1 ển về sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ tại: Tổ 2, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Đến năm 2018, chị H cH1 ển về sinh sống tại Phú Thọ đến nay

Anh, chị chung sống H phúc được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H1 chơi bời, lêu lổng, đánh đập chị H nhiều lần, không chịu đi làm, thường xuyên dính dáng vào pháp luật, không có thời gian chăm sóc cho gia đình. Bố mẹ anh H1 có chứng kiến việc vợ chồng anh chị mâu thuẫn, đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H1 không thay đổi, dẫn đến việc tình cảm vợ chồng không được cải thiện.

Nay chị H và anh H1 mâu thuẫn đã lâu, anh H1 đi tù nhiều lần chưa về, anh, chị không có phương án hòa giải, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh H1 .

2. Về con chung: Chị H xác định anh, chị có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản, nhà đất chung, công nợ: Chị H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng và hướng dẫn bị đơn trình bày lời khai tại Trại giam Yên Hạ, cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang H1 nhất trí với ý kiến của chị H về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, không bổ sung ý kiến gì thêm. Anh, chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến khoảng năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân. Nguyên nhân mâu thuẫn là do hai vợ chồng không hòa hợp. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh H1 đồng ý ly hôn với chị H .

2. Về con chung: Anh H1 xác định anh, chị không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản, nhà đất chung, công nợ: Anh H1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt, giữ nguyên quan điểm của mình và không bổ sung thêm ý kiến, tài liệu nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật và việc chấp hành pháp luật của những người tiến hành tố tụng và các đương sự đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: Chị Bùi Thị Hồng H và anh Nguyễn Quang H1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh, chị xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Về tài sản, nhà đất, và công nợ: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ và ý kiến trình bày của đương sự tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về quan hệ tranh chấp: Chị Bùi Thị Hồng H có đơn khởi kiện Tranh chấp xin ly hôn với anh Nguyễn Quang H1 . HĐXX xét thấy đây là tranh chấp về về hôn nhân gia đình, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, kết quả xác minh tại chính quyền địa phương, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ xác định trước bị bắt và thi hành án tại Trại giam Yên Hạ, anh H1 đăng kí HKTT và sinh sống tại địa chỉ: Tổ 45, cụm 7, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Chị H là nguyên đơn lựa chọn Tòa án nhân dân quận Tây Hồ là nơi cư trú cuối cùng của anh H1 trước khi bị bắt để giải quyết đơn khởi kiện vụ án Hôn nhân gia đình; anh H1 là bị đơn cũng không có ý kiến phản đối. Do vậy, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ thụ lý, giải quyết đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Hồng H là đúng quy định của pháp luật.

- Về việc các đương sự vắng mặt tại phiên tòa: Toà án đã tiến hành thông báo hợp lệ cho các đương sự về việc mở phiên toà xét xử vụ án. Các đương sự đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, sau khi nghị bàn, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn - Hội đồng xét xử thấy:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Hồng H và anh Nguyễn Quang H1 đăng kí kết hôn vào ngày 03/11/2014 tại UBND phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Theo lời khai của các đương sự đều xác định anh chị có nhiều mâu thuẫn khi chung sống. Xác minh tại Công an phường Phú Thượng thể hiện anh, chị có mâu thuẫn trong quá trình chung sống. Đại diện gia đình của hai vợ chồng cũng trình bày anh chị có mâu thuẫn khi chung sống và đã sống ly thân. Điều đó thể hiện mục đích của hôn nhân giữa hai vợ chồng không đạt được, giữa anh, chị không còn tình nghĩa vợ chồng, mỗi người sống một cuộc sống riêng, hai bên bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống. Do vậy, chị H làm đơn đến Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, đề nghị yêu cầu xin ly hôn với anh H1 là có căn cứ, cần được xem xét.

Nay thời gian anh, chị sống ly thân cũng đã lâu, vợ chồng không quan tâm đến nhau, anh H1 đang chấp hành án 05 (năm) năm tù tại Trại giam Yên Hạ nên việc hòa giải không thể thực hiện, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét quan hệ hôn nhân của anh chị không phù hợp với Điều 19 của Luật Hôn nhân gia đình quy định về tình nghĩa vợ chồng, cụ thể như sau "*1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau ...*". Do vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, chị H và anh H1 đều đồng ý ly hôn, HĐXX xem xét ghi nhận sự thuận tình ly hôn của các đương sự.

- Về con chung: Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Căn cứ vào lời khai của chị H thể hiện: Quá trình chị H và anh H1 ly thân, chị H có đăng kí khai sinh cho cháu Nguyễn Khánh Nhi – sinh ngày 24/01/2018 (theo Giấy khai sinh số 115/2020 ngày 05/5/2020 tại UBND phường Phú Thượng). Tuy nhiên, chị H trình bày đây là con chung của chị và anh Đào Thế Dũng (sinh năm: 1987; HKTT và trú tại: Khu 2, xã Lương Lỗ, Huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ), không phải con chung của chị H và anh H1 . Chị H đã làm thủ tục yêu cầu xác định anh Dũng là cha đẻ của cháu Nguyễn Khánh Nhi có thông tin nêu trên.

Căn cứ theo tài liệu chúng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Tại Bản án số 103/2024/HNGĐST ngày 12/4/2024 của TAND quận Tây Hồ quyết định như sau: Xác định anh Đào Thế Dũng (sinh năm: 1987; HKTT và trú tại: Khu 2, xã Lương Lỗ, Huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ) là cha đẻ của cháu Nguyễn Khánh Nhi - sinh ngày 24/01/2018

Từ những căn cứ nêu trên HĐXX xác định chị H và anh H1 không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét

- Về tài sản chung, nhà đất chung, công nợ: Anh, chị xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí: Chị H phải nộp án phí HNGĐ sơ thẩm 300.000 đồng theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: Chị Bùi Thị Hồng H và anh Nguyễn Quang H1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh H1 và chị H xác định không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, nhà đất, công nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Hồng H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo

Biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 2410 ngày 27/02/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

- Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (Giấy CNKH số 108/01/2014 ngày 03/11/2014)
- Lưu HS/VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Diệp